TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 84/2024/HS-ST

Ngày 19 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH N

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Hữu Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Khắc Thái, bà Nguyễn Thị Phương Thiệu.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Bùi Ngọc Tạo - là Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh N tham gia phiên toà: ông Trương Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 19/12/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2024/TLST- HS ngày 28/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2024/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, tên gọi khác: không, sinh năm 1992 tại huyện N, tỉnh N

Nơi cư trú: thôn T, xã L, huyện N, tỉnh N; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; trình độ văn hóa: lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị D và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/9/2024, chuyển tạm giam ngày 27/9/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay. Có mặt.

Người làm chứng: bà Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị D- có mặt; ông Vũ Văn Lượng và anh Trần Văn Thặng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là người sử dụng ma túy, loại Heroine. Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 18/9/2024 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H đã đi nhờ xe của người đi đường không quen biết từ nhà ở thôn T, xã L, huyện N đến huyện G để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến đoạn đường ở khu vực thị trấn M, huyện G, tỉnh N thì H xuống xe, H đi bộ một đoạn thì thấy một người nam giới (H không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này) đang đứng bên đường trông giống người

nghiện ma túy. H tiến lại gần người này hỏi mua 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 500.000 đồng, người nam giới đồng ý bán cho H và nói H đưa tiền. H lấy số tiền 500.000 đồng đưa cho người nam giới thì người này đưa lại cho H 01 gói nhỏ bên ngoài là giấy bạc màu trắng, H mở gói nhỏ trên ra kiểm tra thấy bên trong là chất bột dạng cục màu trắng, xác định đúng là ma túy, loại Heroine thì H gói lại và cầm trên tay. Sau đó H đi ra đường đi nhờ xe của người đi đường không quen biết về nhà mình ở thôn T, xã L, huyện N; Còn người nam giới bán ma túy cho H cũng bỏ đi luôn.

Khi về đến nhà, H đi vào phòng ngủ riêng của mình, sử dụng móng tay và giấy màu trắng có sẵn trong phòng chia gói ma túy vừa mua được thành 02 gói nhỏ hơn đều được gói ngoài bằng giấy màu trắng, rồi cất giấu ở dưới gối tại giường trong phòng ngủ nhằm mục đích để sử dụng dần.

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 18/9/2024, Tổ công tác Công an huyện N phối hợp Công an xã L đi đến nhà của Nguyễn Văn H ở thôn T, xã L, huyện N để tiến hành triệu tập làm việc. Khi Tổ công tác có mặt tại nhà của H, biết không thể che giấu hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nên H tự giác giao nộp 02 gói nhỏ, gói ngoài bằng giấy màu trắng đang cất giấu ở dưới gối để ở giường ngủ và khai nhận 02 gói nhỏ trên là ma túy, loại Heroin của H mua về để sử dụng cho bản thân. Tại chỗ, Tổ tuần tra kiểm tra 02 gói nhỏ trên thì thấy bên trong cả 02 gói nhỏ đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, Tổ tuần tra đã tiến hành niêm phong 02 gói nhỏ trên theo quy định của pháp luật. Ngoài ra Tổ công tác còn thu giữ trong túi quần của H 01 mảnh giấy bạc màu trắng, kích thước (7x5)cm, bị cháy xem ở giữa.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn H, Cơ quan điều tra không thu giữ, đồ vật tài liệu gì thêm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành cân, xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng chứa trong 02 gói nhỏ thu giữ của Nguyễn Văn H có khối lượng lần lượt cụ thể QT01 = 0,06 gam, QT02 = 0,10 gam để gửi trưng cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 812/KL-KTHS-MT ngày 24/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận:

"Mẫu gửi giám định ký hiệu QT01 có khối lượng là 0,0650 gam, ký hiệu QT02 có khối lượng 0,1023 gam. Tổng khối lượng của hai mẫu ký hiệu QT01, QT02 là 0,1673 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu QT01, QT02 đều là ma túy, loại Heroine (Heroin)

Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và là chất ma túy được quy định tại Danh mục IA, số thứ tự thứ 9, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ".

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Mẫu ký hiệu QT01 còn lại có khối lượng 0,0202 gam, ký hiệu QT02 còn lại có khối lượng 0,0608 gam, đều la ma túy, loại Heroine (Heroin), cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong. Tất cả được

niêm phong trong phong bì *"Mẫu vật hoàn trả sau giám định"* có ghi số 812/KL-KTHS-MT, cùng thông tin về vụ việc và vật chứng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã ra quyết định chuyển 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 812/KL-KTHS-MT ngày 24/9/2024, bên trong là Mẫu ký hiệu QT01 còn lại có khối lượng 0,0202 gam, ký hiệu QT02 còn lại có khối lượng 0,0608 gam, đều la ma túy, loại Heroine (Heroin), cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (7x5)cm bị cháy xem ở giữa; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ gói, vỏ phong bì niêm phong ban đầu đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

Tại Bản cáo trạng số 88/CT- VKSNQ - HS ngày 27/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố Nguyễn Văn H ra trước Tòa án nhân dân huyện N để xét xử về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận giám định và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện N thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn H như nội dung Bản cáo trạng. Sau khi luận tội đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội **"**tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 47 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 18 (*mười tám*) tháng tù đến 21 (*hai mươi mốt*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 18/9/2024; không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo H; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 812/KL-KTHS-MT ngày 24/9/2024, bên trong là Mẫu ký hiệu QT01 còn lại có khối lượng 0,0202 gam, ký hiệu QT02 còn lại có khối lượng 0,0608 gam, đều la ma túy, loại Heroine (Heroin), cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (7x5)cm bị cháy xem ở giữa; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ gói, vỏ phong bì niêm phong ban đầu; bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì. Được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo,

người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích các chứng cứ xác định có tội: tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo cùng các chứng cứ khác thể hiện rõ: xuất phát từ việc bản thân bị cáo Nguyễn Văn H muốn có ma túy sử dụng cho bản thân nên khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 18/9/2024 H đã đi đến khu vực thị trấn M, huyện G, tỉnh N tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, bị cáo đã gặp và mua được từ một người nam giới không quen biết 01 gói nhỏ bên ngoài là giấy bạc màu trắng với giá 500.000 đồng. Bị cáo đã kiểm tra và xác định gói mua được là ma túy, loại Heroine nên mang về nhà chia thành 02 gói nhỏ đều được gói ngoài bằng giấy màu trắng, rồi cất giấu ở dưới gối tại giường trong phòng ngủ nhằm mục đích để sử dụng dần. Hồi 10 giờ 30 phút ngày 18/9/2024, Tổ công tác Công an huyện N phối hợp Công an xã L đi đến nhà của Nguyễn Văn H ở thôn T, xã L, huyện N để làm việc. Do biết không thể che giấu việc cất giấu ma túy nên H đã tự giác lấy 02 gói nhỏ đều được gói ngoài bằng giấy màu trắng bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho Tổ công tác và khai nhận đó là ma túy loại heroine mà H mua về để sử dụng. Như vậy, rõ ràng bị cáo H đã có hành vi cất giấu trái phép 0,1673 gam, là ma túy, loại Heroine đúng như kết luận giám định, Bản cáo trạng đã mô tả nêu trên nhằm để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với kết luận giám định, với lời khai của người tham gia tố tụng khác, với vật chứng của vụ án đã được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy''. Căn cứ tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo và khối lượng Heroine mà bị cáo tàng trữ, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo H theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

[4]. Bản thân bị cáo là người đã thành niên nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, học tập mà sớm sa vào con đường nghiện ngập ma túy dẫn đến phạm tội. Ma tuý là một tệ nạn mà Nhà nước ta đang ra sức loại trừ, vì ma tuý mà nhiều gia đình bị khuynh gia bại sản, vợ chồng ly tán. Ma tuý ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, là hiểm họa gây nên căn bệnh HIV/AIDS, ảnh hưởng đến sự phát triển của giống nòi, đồng thời là nguyên nhân gây nên một loạt các loại tội phạm khác.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và là người có nhân thân tốt.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Ông ngoại của bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, rơi xuống hộ cận nghèo(áp dụng từ 01/01/2025). Đó là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét cần có một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo bằng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội đồng thời góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo Nguyễn Văn H tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là thỏa đáng.

[8]. Về xử lý vật chứng: đối với 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 812/KL-KTHS-MT ngày 24/9/2024, bên trong là Mẫu ký hiệu QT01 còn lại có khối lượng 0,0202 gam, ký hiệu QT02 còn lại có khối lượng 0,0608 gam, đều la ma túy, loại Heroine (Heroin), cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (7x5)cm bị cháy xem ở giữa; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ gói, vỏ phong bì niêm phong ban đầu là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn H ngày 18/9/2024 (*theo lời khai của Nguyễn Văn H*) ở khu vực thị trấn M, huyện G. Do bị cáo H không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có đủ căn cứ để xác minh, làm rõ, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên đây:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 47 BLHS; các Điều 106, 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 15 (*mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 18/9/2024.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 812/KL-KTHS-MT ngày 24/9/2024, bên trong là Mẫu ký hiệu QT01 còn lại có khối lượng 0,0202 gam, ký hiệu QT02 còn lại có khối lượng 0,0608 gam, đều la ma túy, loại Heroine (Heroin), cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (7x5)cm bị cháy xem ở giữa; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ gói, vỏ phong bì niêm phong ban đầu (đặc điểm chi tiết các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/12/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện N và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N).

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án, người được thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- VKSND huyện N;
- Trại tạm giam CA tỉnh N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Quốc